

Số: 110 /TB-PHĐHLN-ĐT

Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2018

## THÔNG BÁO

### V/v Xét điều kiện làm chuyên đề tốt nghiệp lớp K6B1-LTTC-QLTNR-LĐ hệ vừa làm vừa học

Căn cứ Quyết định số 127/CP ngày 19/8/1964 của Hội đồng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Lâm Nghiệp và quy định về chức năng, nhiệm vụ của trường;

Căn cứ Quyết định 4213/QĐ-BGDĐT ngày 05/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 4534/QĐ-BNN-TCCB ngày 02/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quy chế đào tạo Đại học, cao đẳng theo hình thức vừa làm vừa học ban hành kèm theo Quyết định số 36/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kết luận của hội đồng về việc xét điều kiện làm chuyên đề tốt nghiệp lớp K6B1-LTTC-QLTNR-LĐ hệ vừa làm vừa học,

Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp thông báo như sau:

1. Có 49 sinh viên đủ điều kiện làm chuyên đề tốt nghiệp

*(có danh sách kèm theo).*

2. Có 06 sinh viên không đủ điều kiện làm chuyên đề tốt nghiệp, những sinh viên có tên trong danh sách này phải đăng ký học trả nợ các học phần còn thiếu. Nhà trường sẽ tổ chức cho các sinh viên đủ điều kiện làm chuyên đề trong đợt làm chuyên đề phù hợp

*(có danh sách kèm theo).*

Đề nghị các Khoa chuyên môn, các đơn vị liên kết có liên quan theo dõi, thông báo đến sinh viên biết và thực hiện.

Nơi nhận: ĐUCL

- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Khoa chuyên môn;
- Đơn vị liên kết;
- Website;
- Lưu ĐT, VT.

KT.Q. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



**Mai Hải Châu**

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP  
LỚP K6B1-LTTC-QLTNR-LĐ**



STT	Mã sinh viên	Họ tên	Lớp quản lý	Số ĐVH TTL	Điểm TBTL	Số ĐVH T nợ	Ghi chú
1	16B620211010	Hoàng Văn Bang	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.59	0	
2	16B620211012	K Brôi	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.99	0	
3	16B620211013	Đặng Văn Chinh	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.06	0	
4	16B620211014	Hồ Ngọc Chung	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.46	0	
5	16B620211015	Lê Văn Danh	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.12	0	
6	16B620211016	Nguyễn Kỳ Dũng	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.4	0	
7	16B620211017	Mai Hữu Dưỡng	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.04	0	
8	16B620211018	Nguyễn Văn Đại	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.45	0	
9	16B620211019	Trần Trịnh Minh Đăng	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.14	0	
10	16B620211020	Nguyễn Văn Đô	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.04	0	
11	16B620211021	Lương Quốc Đường	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.11	0	
12	16B620211022	Long Đình Ha Hai	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.23	0	
13	16B620211023	Hoàng Hữu Hào	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.46	0	
14	16B620211024	Đào Hoàng Hiệp	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.95	0	
15	16B620211025	Phan Đình Hoà	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.46	0	
16	16B620211026	Phan Anh Quốc Huy	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.21	0	
17	16B620211028	Vũ Trung Kiên	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.09	0	
18	16B620211029	Đặng Khánh Lệ	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.2	0	
19	16B620211030	K Lựu	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.85	0	
20	16B620211060	Bùi Văn Minh	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	91	6.97	3	Sinh học đại cương
21	16B620211031	Nguyễn Xuân Nguyên	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.09	0	
22	16B620211032	Phạm Đờ Ni	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.33	0	
23	16B620211033	Lê Hoàng Phong	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.14	0	
24	16B620211061	Huỳnh Quang Phương	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	91	6.47	3	Sinh học đại cương
25	16B620211035	Nguyễn Đình Quang	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.34	0	
26	16B620211062	Lê Văn Quảng	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	91	6.82	3	Sinh học đại cương
27	16B620211036	Lơ Mu Ly Sê	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	91	6.49	3	Thống kê sinh học,
28	16B620211037	K Tài	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.36	0	

STT	Mã sinh viên	Họ tên	Lớp quản lý	Số ĐVH TTL	Điểm TBTL	Số ĐVH T nợ	Ghi chú
29	16B620211038	Võ Trường Tam	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.68	0	
30	16B620211039	K Tăng	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.99	0	
31	16B620211041	Hoàng Văn Thanh	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.61	0	
32	16B620211042	Ngô Văn Thành	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.99	0	
33	16B620211040	Lê Văn Thắng	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	91	6.64	3	Kỹ thuật Quản lý lửa rừng,
34	16B620211043	Lê Thịnh	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.72	0	
35	16B620211064	Lê Văn Thọ	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	91	6.81	3	Sinh học đại cương
36	16B620211044	Hoàng Trung Tín	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.31	0	
37	16B620211046	Nguyễn Xuân Truyền	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.03	0	
38	16B620211047	Lê Anh Tú	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.15	0	
39	16B620211049	Cao Văn Tuấn	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.34	0	
40	16B620211050	Lê Đăng Tùng	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.8	0	
41	16B620211051	Cao Minh Tuyền	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.17	0	
42	16B620211048	Lê Văn Từ	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.85	0	
43	16B620211052	Bon Đình Lơ Vi	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.03	0	
44	16B620211053	Nông Văn Vích	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.05	0	
45	16B620211054	Cil Múp Ha Vinh	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.53	0	
46	16B620211056	Đình Văn Vinh	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	6.44	0	
47	16B620211055	Trịnh Quang Vinh	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	94	7.45	0	
48	16B620211066	Nguyễn Văn Vui	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	91	7.1	3	Sinh học đại cương
49	16B620211067	Dương Đình Xuân	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	83	6.34	11	Toán cao cấp B,Hóa học đại cương,Sinh thái môi trường,Thực tập Nghề nghiệp 1(chưa có điểm)



*Quang*

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP  
LỚP K6B1-LTTC-QLTNR-LĐ**



STT	Mã sinh viên	Họ tên	Lớp quản lý	Số DVHT	Điểm TBTL	Số DVH T nợ	Ghi chú
1	16B620211011	Đặng Tiểu Bình	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	45	3.84	49	Nợ quá số DVHT
2	16B620211059	Phạm Hữu Hào	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	0	0	91	Nợ quá số DVHT
3	16B620211027	Nguyễn Hữu Khánh	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	14	1.04	80	Nợ quá số DVHT
4	16B620211034	Bùi Văn Phụng	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	10	1.69	84	Nợ quá số DVHT
5	16B620211065	Lê Văn Tới	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	47	3.33	44	Nợ quá số DVHT
6	16B620211045	Nguyễn Việt Trung	K6B1_LTTC_QLTNR_LĐ	0	0	94	Nợ quá số DVHT

*Quat*